

LUU

9

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH VĨNH LONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 264 /TTr-UBND

Vĩnh long, ngày 05 tháng 12 năm 2017.

### TỜ TRÌNH

V/v phê duyệt dự toán NSNN năm 2018; phương án phân bổ  
ngân sách cấp tỉnh và số bổ sung cho ngân sách cấp dưới năm 2018

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh.

Căn cứ Quyết định số 1916/QĐ-TTg ngày 29/11/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao dự toán NSNN năm 2018; Quyết định số 2465/QĐ-BTC ngày 29/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về giao dự toán thu chi NSNN năm 2018;

Căn cứ nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng và kết quả xây dựng dự toán NSNN năm 2018 của tỉnh;

Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh khóa IX, kỳ họp thứ 6 phê duyệt dự toán NSNN năm 2018, phương án phân bổ ngân sách cấp tỉnh và số bổ sung cho ngân sách cấp dưới năm 2018, cụ thể như sau:

#### A. VỀ DỰ TOÁN NSNN:

##### I. Dự toán thu NSNN:

1. Thu trên địa bàn: Tổng thu NSNN trên địa bàn năm 2018 là: 5.770.130 triệu đồng. Trong đó:

1.1. Thu nội địa: 5.085.130 triệu đồng, bằng 98,51% so dự toán năm 2017 HĐND Tỉnh giao và bằng 98,51% so UTH năm 2017, cụ thể:

- Thu DNNN TW quản lý: 160.000 triệu đồng, bằng 78,24% DT 2017,
- Thu DNNN ĐP quản lý: 1.032.000 triệu đồng, bằng 73,50% DT 2017,
- Thu DN có vốn ĐTNN: 240.000 triệu đồng, bằng 94,41% DT 2017,
- Thuế CTN ngoài quốc doanh: 905.000 triệu đồng, tăng 4,72% DT 2017,
- Thu thuế SDD phi nông nghiệp: 6.730 triệu đồng, tăng 7,00% DT 2017,
- Lệ phí trước bạ: 145.000 triệu đồng, tăng 15,63% DT 2017,
- Thu tiền sử dụng đất: 200.000 triệu đồng, bằng 90,91% DT 2017,
- Thu tiền thuê đất: 120.000 triệu đồng, tăng 140,00% DT 2017,
- Thuế thu nhập cá nhân: 335.400 triệu đồng, tăng 6,48% DT 2017,
- Thu phí, lệ phí: 65.000 triệu đồng, tương đương DT 2017,
  - \* Phí, lệ phí TW: 18.000 triệu đồng, tăng 28,57% DT 2017
  - \* Phí, lệ phí ĐP: 47.000 triệu đồng, bằng 92,16% DT 2017
- Thuế bảo vệ môi trường: 320.000 triệu đồng, tăng 6,67% DT 2017,
- Thu tiền bán nhà, thuê nhà: 2.000 triệu đồng, tương đương DT 2017,
- Thu khác NS: 115.000 triệu đồng, tăng 15,80% DT 2017,
- Thu phạt an toàn giao thông: 32.000 triệu đồng, bằng 80,00% DT 2017,
- Thu cấp quyền khai thác khoáng sản: 2.000 triệu đồng, tương đương DT 2017,
- Thu cổ tức: 10.000 triệu đồng, tương đương DT 2017,
- Thu XSKT: 1.395.000 triệu đồng, tăng 16,25% DT 2017.

1.2. Thu từ hoạt động XNK: 685.000 triệu đồng, bằng 70,26% so dự toán năm 2017 và bằng 57,08% so ước thực hiện năm 2017.

2. Thu NSDP được sử dụng: 8.353.769 triệu đồng, gồm:

- NSDP được hưởng từ các khoản thu nội địa: 4.834.170 triệu đồng,



- Bổ sung cân đối ổn định:	1.284.965 triệu đồng,
- Bổ sung lương:	210.889 triệu đồng,
- Bổ sung có mục tiêu vốn đầu tư:	659.143 triệu đồng,
- Chương trình mục tiêu quốc gia:	78.535 triệu đồng,
- Bổ sung có mục tiêu vốn sự nghiệp:	335.717 triệu đồng,
- Nguồn dự phòng XDCB từ nguồn cân đối NS năm 2017:	36.799 triệu đồng,
- Nguồn dự phòng XDCB từ nguồn XSKT năm 2017:	70.000 triệu đồng,
- Nguồn vốn vay tín dụng ưu đãi năm 2016:	125.250 triệu đồng,
- Nguồn vốn vay tín dụng ưu đãi năm 2018:	58.100 triệu đồng,
- Nguồn Đài PTTH tài trợ nộp NSNN:	256.000 triệu đồng,
- Tiền đấu giá quyền SDD hạ tầng khu hành chính tỉnh:	69.000 triệu đồng,
- Nguồn thu tiền sử dụng đất khu Phước Thọ:	25.000 triệu đồng,
- Nguồn chuyển nguồn vượt thu năm 2016:	310.201 triệu đồng.

## II. Dự toán chi NSDP:

Tổng chi NSDP năm 2018 là: 8.353.769 triệu đồng (tính trên cơ sở mức lương cơ sở là 1.300.000 đồng), trong đó:

### \* Theo phân cấp:

- Cấp tỉnh:	5.290.788 triệu đồng,
- Khối huyện, thị xã, thành phố:	3.062.981 triệu đồng.

### \* Theo lĩnh vực:

#### 1. Tổng chi cân đối: **8.231.434 triệu đồng.**

- Chi đầu tư phát triển: **3.675.503 triệu đồng:**

+ Cấp tỉnh: 3.418.993 triệu đồng:

(.) Chi đầu tư XDCB: 2.923.493 triệu đồng,

(.) Chi đầu tư phát triển khác: 495.500 triệu đồng.

+ Khối huyện, thị xã, thành phố: 256.510 triệu đồng:

(.) Chi đầu tư XDCB: 178.810 triệu đồng,

(.) Chi đầu tư phát triển khác: 77.700 triệu đồng.

- Chi thường xuyên: **4.408.455 triệu đồng:**

+ Cấp tỉnh: 1.653.002 triệu đồng,

+ Cấp huyện, thị xã, thành phố: 2.755.453 triệu đồng.

- Chi bổ sung quỹ DTTC: **1.000 triệu đồng.**

- Dự phòng ngân sách: **126.420 triệu đồng.**

- Chi tạo nguồn cải cách tiền lương: **19.656 triệu đồng.**

- Chi trả nợ lãi: **400 triệu đồng.**

**2. Chi chương trình mục tiêu quốc gia: 78.535 triệu đồng**

**3. Chi trả nợ gốc: 43.800 triệu đồng**

Chi tiết một số lĩnh vực quan trọng:

- **Sự nghiệp giáo dục - đào tạo và dạy nghề:** 1.917.230 triệu đồng, trong đó:

+ Cấp tỉnh: 433.845 triệu đồng,

+ Khối huyện, thị xã, thành phố: 1.483.385 triệu đồng.

- **Sự nghiệp khoa học công nghệ:** 37.174 triệu đồng, trong đó:

+ Cấp tỉnh: 35.484 triệu đồng,

+ Khối huyện, thị xã, thành phố: 1.690 triệu đồng.

- **Sự nghiệp môi trường:** 86.817 triệu đồng, trong đó:

+ Cấp tỉnh: 35.188 triệu đồng,

+ Khối huyện, thị xã, thành phố: 51.629 triệu đồng.

- **Dự phòng ngân sách:** 126.420 triệu đồng, trong đó:

+ Cấp tỉnh: 75.402 triệu đồng,  
+ Khối huyện, thị xã, thành phố: 51.018 triệu đồng.

**B. PHƯƠNG ÁN PHÂN BỐ NGÂN SÁCH CẤP TỈNH:**

\* **Tổng chi cân đối ngân sách cấp tỉnh:** theo nhiệm vụ được phân cấp năm 2018 là 5.290.788 triệu đồng, (không bao gồm chi chương trình mục tiêu quốc gia: 78.535 triệu đồng, chi bổ sung cho ngân sách cấp dưới: 2.211.901 triệu đồng, chi trả nợ gốc: 43.800 triệu đồng). Trong đó:

- Chi đầu tư phát triển:	3.418.993 triệu đồng,
- Chi thường xuyên:	1.653.002 triệu đồng:
+ Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề:	433.845 triệu đồng,
+ Chi sự nghiệp khoa học công nghệ:	35.484 triệu đồng,
+ Chi sự nghiệp môi trường:	35.188 triệu đồng,
+ Các khoản chi thường xuyên khác:	1.148.485 triệu đồng.
- Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính:	1.000 triệu đồng,
- Dự phòng ngân sách:	75.402 triệu đồng,
- Chi tạo nguồn cải cách tiền lương:	19.656 triệu đồng,
- Chi trả nợ lãi:	400 triệu đồng,
* <b>Chi CTMTQG:</b>	<b>78.535 triệu đồng,</b>
<b>C. CHI TRẢ NỢ GỐC:</b>	<b>43.800 triệu đồng,</b>

**D. SỐ BỔ SUNG CHO NS CẤP DƯỚI: 2.211.901 triệu đồng, trong đó:**

- Bổ sung cân đối ổn định:	1.699.842 triệu đồng,
- Bổ sung lương:	131.772 triệu đồng,
- Bổ sung mục tiêu:	380.287 triệu đồng.

(Có 66.000 triệu từ nguồn XSKT).

(Các biểu số liệu đính kèm)

Căn cứ điều 30 - Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt dự toán NSNN năm 2018, phương án phân bổ dự toán ngân sách cấp tỉnh và số bổ sung cho ngân sách cấp dưới năm 2018.

(Tờ trình này thay thế Tờ trình số 223/TTr-UBND ngày 14 tháng 11 năm 2017 của UBND tỉnh). *Um*

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- CT, các PCT UBT
- Lãnh đạo VP UBT;
- Sở TC, KH&ĐT;
- Lưu, 6. 01.05.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lê Quang Trung**